

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST

Ngày 16 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hằng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tần A Sênh và ông Vàng A Măng

Thư ký phiên tòa: Ông Chảo Hò Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo: **Tần La C**; tên gọi khác: Tần A C; sinh năm: 1979; nơi sinh: huyện SH, tỉnh LC; nơi cư trú: bản TC, xã TP, huyện SH, tỉnh LC; chỗ ở trước khi bị bắt: bản HH, xã PXL, huyện SH, tỉnh LC; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Tần Cuối P và bà Tần A L; bị cáo không có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Năm 2015 bị cáo bị TAND huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 07 tháng tù về tội đánh bạc; năm 2017 TAND huyện Sìn Hồ áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội, xử phạt Tần La C02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (bị cáo đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/5/2021, tạm giam từ ngày 12/5/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Tần La C chung sống như vợ chồng với Phàn San M, sinh năm 1966, trú tại bản HH, xã PXL, huyện SH, tỉnh LC. Khoảng 19 giờ ngày 02/5/2021 C đến nhà Chèo A N, sinh năm 1994, trú tại bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đến thì thấy một mình N đang ở nhà, C hỏi N là có Heroine không, nếu có thì bán cho C một ít, N trả lời là có và đồng ý bán, giá bán 200.000 đồng/01 phân (cân tiểu ly). Sau khi thỏa thuận thống nhất giá cả, C đồng ý mua 01 phân Heroine với giá 200.000 đồng nhưng không đủ tiền, C đưa cho N 60.000 đồng và nói là cho nợ 140.000 đồng, khi nào có tiền thì C sẽ trả cho N. N đồng ý, nhận tiền rồi đưa cho C 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh. Mua được Heroine, C cất giấu vào trong túi áo khoác đang mặc mang về nhà Phàn San M, về đến nhà thấy M đã đi ngủ, C lấy gói Heroine mua được của N vào buồng ngủ của C trong nhà M dùng tay bẻ lấy một ít ra sử dụng, phần còn lại C gói như cũ rồi cho vào trong một khay bằng kim loại hình tròn (vỏ hộp bánh) để ở dưới đất đầu giường ngủ của C không cho ai biết. Hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tần La C đang sử dụng Heroine thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 giấy bạc đã qua sử dụng và 01 bật lửa gas màu đỏ (cũ, đã qua sử dụng), đồng thời Tần La C tự giác nộp 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng nilon màu xanh trong khay kim loại màu đỏ ở nền đất (đầu giường ngủ) lên giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận gói chất bột màu trắng đó là Heroine của C, C tàng trữ với mục đích để sử dụng.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định hồi 16 giờ 30 phút ngày 03 tháng 5 năm 2021 và bản Kết luận giám định tư pháp số: 28, ngày 03 tháng 5 năm 2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc là ông Trần Văn Minh thể hiện: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Tần La C có khối lượng là 0,12 gam; Tại Quyết định trưng cầu giám định số: 45/TCCĐ-ĐTTH ngày 03 tháng 5 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã gửi toàn bộ 0,12 gam chất bột màu trắng thu giữ của Tần La C đi giám định chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 316/GĐ-KTHS ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (không hoàn lại đối tượng giám định).

Tại Bản cáo trạng số: 38/CT-VKSSH ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Tần La C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố, bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; xử lý vật chứng: đối với 0,12 gam Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi toàn bộ đi giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định, nên không đề cập xử lý; đối với vật chứng còn lại gồm: 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 01 bật lửa gas màu đỏ (bị can dùng để sử dụng ma túy); 01 mảnh nilon màu xanh, 01 khay kim loại hình tròn, màu đỏ (đã qua sử dụng, bị can dùng để gói và đựng ma túy), là công cụ, phương tiện phạm tội, nên bị tịch thu và tiêu hủy, theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự thủ tục tố tụng hình sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 02/5/2021, tại nhà ở của Phan San M, sinh năm 1966, trú tại bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bị can Tần La C (tên gọi khác là Tần A C) đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroine với mục đích sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo, với mức độ nghiêm trọng, nguy hại cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật, các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo đã hai lần bị Tòa án tuyên bố phạm tội: lần thứ nhất: vào năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 07 tháng tù về tội đánh bạc; lần thứ hai: vào năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ xử phạt 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ các bản án và được xóa án tích, nhưng thấy rằng, bị cáo đã hai lần bị kết án, lần thứ hai là về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, sau khi đã được giáo dục, cải tạo bằng hình phạt tù và được trở về với xã hội nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, vẫn không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để trở thành người công dân có ích cho xã hội, bị cáo đã tái sử dụng, tái nghiện chất ma túy nên đã cố ý thực hiện hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng; thể hiện rõ thái độ không tôn trọng pháp luật và các giá trị đạo đức của xã hội. Nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc hơn nữa và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo không được đi học, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định; không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản; bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc đảm nhiệm công việc cần phải cấm; nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng gồm: 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 bật lửa gas màu đỏ (bị can dùng để sử dụng ma túy); 01 mảnh nilon màu xanh; 01 khay kim loại hình tròn, màu đỏ bị cáo đã qua sử dụng để gói và đựng ma túy, là công cụ, phương tiện phạm tội. Hiện nay những vật chứng này không có giá trị, không sử dụng được, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, để tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 0,12 gam Heroine đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu gửi đi giám định chất ma túy. Sau khi giám định và có kết luận, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí:

Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Tẩn La C là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo:

Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về nguồn gốc Heroine và trách nhiệm của người có liên quan:

Theo lời khai của bị cáo thì 0,12 gam Heroine bị cáo tàng trữ là do mua của Chèo A N, sinh năm 1994, trú tại bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã nhiều lần xác minh nhưng Chèo A N không có mặt tại địa phương. Chỉ dựa vào lời khai duy nhất của Tẩn La C không đủ căn cứ để xử lý Chèo A N về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã tách hành vi của Chèo A N ra để tiếp tục xác minh, do đó không đề cập xử lý trong cùng vụ án này.

Bị cáo chung sống như vợ chồng với Phàn San M, sinh năm 1966, trú tại bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Trong quá trình điều tra xác định được việc bị cáo cất giấu và sử dụng ma túy tại buồng ngủ của bị cáo ở trong nhà M, M không biết nên không phạm tội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

1. Tuyên bố: bị cáo Tần La C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo Tần La C 02 năm (hai năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 03 tháng 5 năm 2021).

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

4. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy vật chứng trong vụ án gồm: 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 khay kim loại hình tròn, màu đỏ. (Toàn bộ vật chứng được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản số: 58, ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu).

5. Án phí sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 16 tháng 9 năm 2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Hằng Hải